**LỄ ĐÊM GIÁNG SINH, NĂM A**

Sách Ngôn Sứ Isaia 9.1-6; Thư Thánh Phaolô Tông Đồ gửi Titô 2.14-11

và Phúc Âm Thánh Luca 2.1-14

**Tin Mừng chúa Giêsu Kitô theo thánh Luca**

Thời ấy, hoàng đế Augúttô ra chiếu chỉ, truyền kiểm tra dân số trong khắp cả thiên hạ. Đây là cuộc kiểm tra đầu tiên, được thực hiện thời ông Quiriniô làm tổng trấn xứ Xyri. Ai nấy đều phải về nguyên quán mà khai tên tuổi. Bởi thế, ông Giu-se từ thành Nadarét, miền Galilê lên thành vua Đavít tức là Bêlem, miền Giuđê, vì ông thuộc gia đình dòng tộc vua Đavít. Ông lên đó khai tên cùng với người đã thành hôn với ông là bà Maria, lúc ấy đang có thai. Khi hai người đang ở đó, thì bà Maria đã tới ngày mãn nguyệt khai hoa. Bà sinh con trai đầu lòng, lấy tã bọc con, rồi đặt nằm trong máng cỏ, vì hai ông bà không tìm được chỗ trong nhà trọ.

Trong vùng ấy, có những người chăn chiên sống ngoài đồng và thức đêm canh giữ đàn vật. Bỗng sứ thần Chúa đứng bên họ, và vinh quang của Chúa chiếu toả chung quanh, khiến họ kinh khiếp hãi hùng. Nhưng sứ thần bảo họ: "Anh em đừng sợ. Này tôi báo cho anh em một tin mừng trọng đại, cũng là tin mừng cho toàn dân: Hôm nay, một Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho anh em trong thành vua Đavít, Người là Đấng Kitô Đức Chúa. Anh em cứ dấu này mà nhận ra Người: Anh em sẽ gặp thấy một trẻ sơ sinh bọc tã, nằm trong máng cỏ." Bỗng có muôn vàn thiên binh hợp với sứ thần cất tiếng ngợi khen Thiên Chúa rằng:

"Vinh danh Thiên Chúa trên trời,

bình an dưới thế cho loài người Chúa thương."

***Đó là Lời Chúa! Lạy Chúa Kitô, ngợi khen Chúa!***

***Thơ diễn ý:***

Kiểm tra dân số ban truyền,

Giuse nguyên quán tận miền Bê-lem.

Nghèo hèn khó kiếm quán đêm,

Chuồng bò đồng vắng cảnh thêm cơ hàn.

Maria sinh nở giữa đàng,

Đặt con trong máng, khăn quàng quấn con.

Mục đồng nghe tiếng ví von,

Thiên thần phán bảo: tìm Con Chúa Trời.

Mục đồng nhận thấy y lời,

Hài Nhi bọc tã, đất trời bừng lên:

Vinh danh Thiên Chúa bên trên,

Bình an dưới thế! Lộc hên người trần.

Từ nay Thiên Chúa cận than,

Buồn vui sướng khổ chung phần nhân sinh.

Câu kinh sáng sớm bình minh,

Tạ ơn Thiên Chúa cứu tinh nhân trần. Amen.

**I. Sứ điệp Phúc Âm:**

Con Thiên Chúa thật sự sinh làm con người như chúng ta: sinh ra trong một thời diểm lịch sử nhất định, sinh ra trong một đất nước nhất định và sinh ra trong cảnh nghèo hèn thiếu thốn.

Chúa Giáng Sinh ứng nghiệm với tất cả những gì đã được loan báo trong Cựu Ước: Ngài thuộc dòng dõi Vua Davít, sinh bởi một trinh nữ và sinh ra tại Bêlem, thành Vua Davit.

Chúa Giáng Sinh trong thân phận của một hài nhi nhỏ bé, nhưng là Đấng Cứu Thế là niềm vui cho toàn thể nhân loại.

**II. Diễn giải Phúc Âm:**

**1. Hoàng Đế Rôma Augustô Cêsar *(sinh năm 63 trước Công nguyên - chết năm 14 Sau Công Nguyên)* : Hoàng đế đầu tiền của Đế Quốc Rôma từ 27 TCN đến khi chết năm 14 sau Công Nguyên.**

Augustô trong tiếng Latin là *Imperator Gaius Julius Caesar Augustus*; sinh ngày 23 tháng 9 năm 63 TCN – và chết ngày 19 tháng 8 năm 14, tên lúc khai sinh là Gaius Octavius và tên Ông được thêm là Gaius Julius Caesar Octavianus sau khi được chính thức kế vị Julius Ceasar năm 27. Ông là hoàng đế đầu tiên thống lĩnh toàn La Mã từ 27 TCN đến khi [qua đời](http://vi.wikipedia.org/wiki/Ch%E1%BA%BFt) năm 14. Gọi Ông là hoàng đế đầu tiên thống lĩnh toàn La Mã từ năm 27 trước Công Nguyên, vì trước đó La Mã được chia ra trị bởi Tam Đầu Chế, tức 3 vị vua , mỗi vua hùng cứ một vùng. Những vua nầy luôn luôn gây chiến với nhau. Nên sau khi Marcus Antonius và Marcus Aemilius Lepidus thua trận, tam đầu chế tan rã và Augustô thống lĩnh toàn đế quốc.

Triều đại của Augustus đã mở ra một thời đại tương đối hoà bình được biết đến như là *Pax Augusta*, hay là *hòa bình của Augustus*. Augustus mở rộng lãnh thổ của Đế quốc La Mã, bảo vệ được biên giới của Đế quốc với nhiều nước chư hầu, và thiết lập hoà bình với Parthia thông qua các biện pháp ngoại giao. Ông đã cải cách lại hệ thống thuế của La Mã, phát triển một mạng lưới đường xá với hệ thống liên lạc chính thức, thiết lập quân đội thường trực, thiết lập lực lượng Vệ binh Praetorian, và tạo ra hệ thống bảo an và lính cứu hỏa cho thành Rôma. Nhiều thành phố được xây dựng lại dưới thời của Augustus; và ông viết lại những thành tựu mà chính ông đã làm được, được biết đến như là *Res Gestae Divi Augusti*, tồn tại tới nay. Khi ông chết vào năm 14, Augustus được phong là một vị thần bởi Viện Nguyên lão, được thờ phụng bởi dân La Mã. Tên của ông Augustus và của Caesar được lấy làm đế hiệu của các hoàng đế sau này, và tháng Tám (August) được chính thức đặt tên theo tên ông. Sau khi ông mất, con rể ông là Tiberius nối ngôi.

Phúc Âm Thánh Luca đêm Giáng Sinh tường thuật rằng: “Thời ấy, hoàng đế Augustô, truyền kiểm tra dân số trong khắp cả thiên hạ. Đây là cuộc kiểm tra đầu tiên, được thực hiện thời Ông Quirinô làm tổng trấn xứ Xyria” Phúc Âm Thánh Luca được viết cho dân ngoại tòng giáo, nên Thánh Sử muốn trình bày Con Thiên Chúa đầy nhân tính. Chúa Giêsu, con người lịch sử, được sinh ra trong thời gian và không gian nhất định. Chúa cũng giống như chúng ta: được sinh ra trong khoảng thời gian nào đó. Con người luôn gắn liền với lịch sử, tức sự việc xảy ra theo ngày tháng.

Thánh Luca xác định thời buổi Chúa sinh ra dưới thời Cêsar Augustô và Quirinô bấy giờ là Tổng trấn Syria. Sự việc đã xảy vào lúc kiểm tra dân số. Chúa Giáng sinh tại Bêlem xứ Giuđêa. Chúa được sinh ra trong đồng vắng vì hai ông bà Giuse và Maria không tìm được nơi nào trong quán trọ, nên phải đặt Hài Nhi chỗ máng ăn của súc vật. Luca thật sự làm cho người ta thấy Ðức Kitô thật là một người, đã sinh ra trong thời gian và không gian nhất định và đã phải chấp nhận một hoàn cảnh lịch sử cụ thể. Ai muốn kiểm chứng cũng có thể làm được. Nên không một ai có thể phủ nhận bản tính loài người nơi Ðức Kitô, và hết thảy chúng ta phải đón nhận Người như là một anh em trong số loài người chúng ta.

### 2. Thánh Luca không trong nhóm 12 tông đồ, làm sao biết về chuyện Giáng Sinh mà kể tường tận như vậy? Hơn nữa chuyện kể Giáng Sinh của Luca không giống Matthêu mấy.

Không phải trong nhóm 12 là biết chuyện Giáng Sinh. Bằng chứng là chuyện Giáng Sinh chỉ có Matthêu và Luca kể. Matthêu trong nhóm 12 còn Luca thì không. Hơn nữa hai người lại kể một chuyện mà có quá nhiều điểm không giống nhau:

Trong Phúc Âm Matthêu nói về việc thiên thần truyền tin cho ông Giuse nhưng không nói đến truyền tin cho Đức Mẹ. Cũng như con Thiên Chúa được gọi là Emmanuel, chứ không đề cập đến tên Giêsu. Matthêu cũng không nhắc đến vụ kiểm tra dân số. Matthêu tường thuật rằng Ông Giuse và bà Maria sống ở Bêlem và có một căn nhà ở đó như trong Matt.2:11. Mátthêu nói sau khi sinh hạ, các đạo sĩ đến thờ lạy Hài Nhi. Ông bà Giuse và Maria ở Bêlem cho tới khi con trẻ Giêsu gần được hai tuổi như trong Matt. 2:16. Sau khi trốn sang Ai Cập, các ngài không thể trở về là vì sợ người con của vua Hêrôđê. Các ngài đến một thành gọi là Nagiarét như trong Matt. 2:22-23.

Đang khi trong Phúc Âm Luca nói về việc thiên thần truyền tin cho Đức Mẹ mà không hề đề cập đến chuyện truyền tin cho ông Giuse. Theo Luca, Maria và Giuse sống ở Nagiarét và đến Bêlem chỉ vì việc kiểm tra dân số như trong Luca 1:26; 2:4. Sau khi sinh hạ hài nhi ở đó, các mục đồng là những người đến thờ lạy hài nhi. Sau đó hai ông bà về nguyên quán Nagiarét và sống ở đó như trong Luca 2:39. Trong Luca không đề cập đến lưu lại ở Bêlem hay cuộc thăm viếng của các đạo sĩ đến Giêrusalem và đến Bêlem, không nhắc đến việc giết hại các trẻ thơ ở Bêlem hoặc cuộc đi trốn sang Ai Cập.

Như vậy chuyện kể Giáng Sinh không xây dựng nền tảng trên chuyện thực xảy ra như thế nào, nhưng là quan điểm thần học của mỗi tác giả Phúc Âm. Như chúng ta biết, Matthêu viết Phúc Âm cho người chánh gốc Do Thái, nặng truyền thống Cựu Ước. Nên ông tường thuật chuyện Giáng Sinh đã được tiên báo trong Isaia từ ngàn năm trước, thí dụ chuyện Thánh Gia rời Ai Cập và về sống tại Nadarét đã có trong sách Tiên tri. Còn Phúc Âm Luca nhấn mạnh đến nhân tính của Chúa Giêsu: Sinh ra trong thời điểm nào, ngoài đồng vắng, nghèo khổ và người nghèo đến thờ lạy.

Chuyện Giáng Sinh là chuyện của Thánh Gia: Chúa Giêsu, Đức Mẹ và Thánh Giuse… Nhưng chúng ta thấy trong Phúc Âm không nghe thấy một lời nào từ ông Giuse. Còn Đức Mẹ thì suy niệm và giữ lấy mọi chuyện trong lòng. Rồi hai người, ông Giuse và Đức Mẹ, không thấy có một trao đổi nào cả. Chúa Giêsu còn là hài nhi, không thể biết chuyện gì xảy ra. Như vậy ai đã kể lại chuyện Giáng Sinh cho các Thánh Sử?

Nhiều người cho rằng: Ông Giuse ít nói, chết sớm thì chắc là không kể chuyện Giáng Sinh rồi. Vậy chỉ con Đức Mẹ. Nhưng cũng khó có bằng chứng cho việc kể chuyện từ một người mà hai người viết chuyện lại khác nhau. Nên chúng ta dễ đi đến kết luận nầy: Chuyện kể chỉ có phần nhỏ, còn chuyện trình bày quan điểm thần học thì nhiều hơn. Nên câu chuyện tường thuật theo cái nhìn giáo lý thần học của các thánh sử. Hơn nữa, thời các tông đồ và Giáo Hội sơ khai, không có lễ Giáng Sinh, người ta chỉ tập trung vào lễ Hiển Linh và Phục Sinh. Kitô hữu sơ khai không ăn mừng lễ sinh nhật, vì họ cho rằng ăn mừng sinh nhật là làm theo thói quen của dân ngoại đạo thờ thần tượng. Nên họ không ăn mừng lễ giáng sinh của Chúa Giêsu trong suốt ba thế kỷ đầu. Đến thế kỷ thứ IV, người Kitô hữu mới bắt đầu ăn mừng lễ Giáng Sinh của Chúa Giêsu mỗi năm một lần, trùng vào ngày người La Mã hàng năm ăn mừng "Thần Mặt trời" (Feast of The Sol invictus) đem ánh sáng đến cho trần gian vào ngày 25 tháng 12. Các Kitô hữu đã nhân cơ hội này để tổ chức ăn mừng ngày Chúa Giêsu giáng sinh, đem ánh sáng và sự sống đến cho nhân loại (Gioan 8:12) trùng một ngày với ngày lễ "Thần Mặt trời" của người La Mã. Đến năm 312, Hoàng đế La Mã Constantine I theo Kitô giáo, ra lệnh hủy bỏ ngày lễ ăn mừng "Thần Mặt trời" và thay vào đó là ngày ăn mừng sinh nhật Chúa Giêsu. Đến năm 354, Giáo hoàng Libêrô công bố ngày 25 tháng 12 là ngày chính thức để cử hành lễ Giáng Sinh của Chúa Giêsu.

Nên chúng ta có thể kết luận rằng: Không ai biết Chúa sinh ra vào ngày nào và câu chuyện giáng sinh tình tiết như thế nào. Nhưng rồi tất cả đã làm thành tường thuật trong Kinh Thánh sau khi các tông đồ đã đi khắp nơi rao giảng tin mừng và hệ thống hoá Giáo Lý thần học của các Ngài. Tất cả chỉ nhằm trình bày chân lý: Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa, sinh xuống làm người như chúng ta để đồng hành với chúng ta trong cuộc sống trần gian và mang chúng ta về thiên đàng. Đó là lịch sử cứu độ mà Chúa Giêsu, Đấng cứu độ đã thực hiện.

**III. Thực hành Phúc Âm:**

**Tình thương đáp trả hận thù:**

Bà Coretta King, vợ của cố mục sư Martin Luther King, đã ghi lại trong quyển hồi ký của bà như sau: Martin ra trước cửa nhà. Một cách nào đó, đây là giờ phút quan trọng nhất của cuộc đời của anh. Trước đó vài hôm, một quả bom đã được quăng vào nhà. Vợ và con anh suýt bị sát hại. Ðây là thử thách đầu tiên nặng nề nhất mà anh phải chịu đựng. Ðồng thời nó cũng là trắc nghiệm để xem anh có thể sống nguyên tắc Kitô và thuyết bạo động mà anh hằng rao giảng không. Anh xuất hiện một cách bình thản trước đám đông người da đen đang sôi sục hận thù.

Khi anh vừa giơ tay lên làm hiệu thì mọi tiếng động bỗng như dừng lại. Anh đã chiếm lĩnh được tâm hồn mọi người, từ những người đứng tuổi đến các bạn trẻ bốc đồng nhất, từ các cảnh sát viên cho đến những người sợ hãi đang đứng nép bên các bậc thang trước cổng nhà.

Với một giọng nói bình tĩnh, nhẹ nhàng, anh khuyên nhủ mọi người như sau: “Vợ tôi và con gái tôi vẫn bình an. Tôi xin anh em hãy trở về nhà và hãy buông khí giới. Chúng ta không thể giải quyết vấn đề bằng bạo động. Chúng ta phải yêu thương những người da trắng anh em của chúng ta, dù họ có làm gì cho chúng ta đi nữa. Chúng ta phải làm cho họ hiểu rằng chúng ta yêu thương họ thật sự. Chúng ta phải sống như thế đó: nghĩa là lấy tình thương đáp trả hận thù”.

Lời kêu gọi trên đây của mục sư Luther King và cái chết của ông là một bản sao trung thành nhất của Tin Mừng: Đó là Tin Mừng của Ðấng yêu thương và yêu thương cho đến chết trên thập giá…

Vào tù ra khám, bị đòn vọt, trải qua trăm nghìn gian lao khốn khổ do những người không tiếp nhận Tin Mừng gây ra, thánh Phaolô vẫn có thể khuyên nhủ các tín hữu Rôma như sau: “Hãy chúc lành cho kẻ bắt bớ, chúc lành chứ đừng chúc dữ. Hãy vui với kẻvui, hãy khóc với kẻ khóc. Cùng nhau tâm đầu ý hợp. Ðừng quá cao vọng về mình. Trái lại, hãy biết bỏ mình, chuộng phần yếu kém… Ðừng lấy ác báo ác: Điều thiện trước mắt mọi người, hãy cố quan tâm. Hãy sống an hòa với mọi người… Anh em thân mến, hãy sống an hòa với hết thảy mọi người. Ðừng báo oán. Chớ để sự dữ thắng được ngươi, nhưng hãy lấy lành mà thắng dữ”.

Ước gì những lời khuyên nhủ trên đây trở thành khuôn vàng thước ngọc trong mọi giao tiếp và gặp gỡ của chúng ta với mọi người. (Radio Veritas)